ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2357 /QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới được ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ và Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-BNV ngày 09/3/2026 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 364/TTr-SNV ngày 19/5/2026 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 12 thủ tục hành chính (TTHC) mới được ban hành, 14 TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ và Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ:

a) Tổ chức xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC, làm cơ sở để cập nhật, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Nội vụ, đảm bảo phù hợp với quy trình thực hiện tại địa phương.

Trường hợp các TTHC chưa được triển khai thực hiện trên Hệ thống thông

tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Nội vụ thì tiếp tục tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt các quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

2. Sở Nội vụ, UBND các xã, phường đặc khu thực hiện giải quyết TTHC, niêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định.

4. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, HCC$_{Hanh.}$

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Bảo

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUỸ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH, SỞ NỘI VỤ VÀ CHỦ TỊCH UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 2357/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

1. Danh mục TTHC mới ban hành (12 TTHC)

TT	Tên, mã số TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
I	**TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ (06 TTHC)**					
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ ***1.014936.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	Có
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ ***1.014937.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có

TT	Tên, mã số TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
3	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ ***1.014938.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
4	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động ***1.014939.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
5	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ ***1.014940.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
6	Thủ tục quỹ tự giải thể ***1.014941.H50***	60 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
II	**TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã (trừ quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh, xã)**					
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ ***1.014942.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội	45 ngày làm	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của	Có

TT	Tên, mã số TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ ***1.014943.H50***	việc	công tỉnh/cấp xã	định	Chính phủ	
3	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ ***1.014944.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
4	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động ***1.014945.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
5	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ ***1.014946.H50***	45 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có
6	Thủ tục quỹ tự giải thể ***1.014946.H50***	60 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không quy định	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ	Có

2. Danh mục TTHC bị bãi bỏ (14 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
I	**Thủ tục hành chính cấp tỉnh (07 TTHC)**			
1	1.013017.H50	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ Quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
2	1.013018.H50	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
3	1.013019.H50	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
4	1.013020.H50	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
5	1.013021.H50	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
6	1.013022.H50	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
7	1.013023.H50	Thủ tục quỹ tự giải thể	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính

			UBND tỉnh	phủ
II	**Thủ tục hành chính cấp xã (07 TTHC)**			
1	1.013711.H50	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ Quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
2	1.013712.H50	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
3	1.013713.H50	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
4	1.013714.H50	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
5	1.013715.H50	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
6	1.013716.H50	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ
7	1.013717.H50	Thủ tục quỹ tự giải thể	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ